

Bài tập Toán lớp 4: Rút gọn phân số

A. Lý thuyết cần nhớ về cách rút gọn phân số

+ Phân số tối giản là phân số mà tử số và mẫu số không cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn 1

+ Để rút gọn phân số, ta làm như sau:

- Xét xem tử số và mẫu số cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn 1
- Chia tử số và mẫu số cho số đó
- Cứ tiếp tục làm như vậy cho đến khi nhận được phân số tối giản

B. Bài tập vận dụng về rút gọn phân số

I. Bài tập trắc nghiệm

Câu 1: Phân số tối giản là phân số:

- A. Có tử số và mẫu số cùng chia hết cho số tự nhiên lớn hơn 1
- B. Có tử số bằng 1 và mẫu số tùy ý
- C. Có tử số và mẫu số không cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn 1
- D. Có tử số tùy ý và mẫu số bằng 1

Câu 2: Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số tối giản

- A. $\frac{6}{9}$ B. $\frac{4}{8}$ C. $\frac{1}{3}$ D. $\frac{2}{6}$

Câu 3: Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số tối giản

- A. $\frac{12}{48}$ B. $\frac{39}{13}$ C. $\frac{12}{26}$ D. $\frac{12}{13}$

Câu 4: Phân số $\frac{32}{96}$ sau khi rút gọn thành phân số tối giản là:

- A. $\frac{1}{3}$ B. $\frac{1}{4}$ C. $\frac{1}{6}$ D. $\frac{1}{12}$

Câu 5: Phân số $\frac{44}{55}$ sau khi rút gọn thành phân số tối giản là:

- A. $\frac{5}{4}$ B. $\frac{4}{6}$ C. $\frac{16}{20}$ D. $\frac{4}{5}$

II. Bài tập tự luận

Bài 1: Rút gọn các phân số dưới đây thành phân số tối giản

a, $\frac{6}{9}; \frac{6}{24}; \frac{48}{96}; \frac{42}{98}$

b, $\frac{24}{36}; \frac{18}{30}; \frac{15}{120}; \frac{80}{240}$

c, $\frac{5}{25}; \frac{75}{100}; \frac{64}{720}; \frac{16}{1000}$

Bài 2: Tìm phân số tối giản trong các phân số sau: $\frac{4}{16}; \frac{2}{5}; \frac{15}{24}; \frac{7}{12}; \frac{16}{18}; \frac{49}{50}$

Bài 3: Tính theo mẫu: $\frac{2 \times 3 \times 5}{70} = \frac{2 \times 3 \times 5}{2 \times 7 \times 5} = \frac{3}{7}$ (cùng chia nhẩm tích ở trên và tsch ở dưới gạch ngang lần lượt cho 2 rồi cho 5)

b, $\frac{2 \times 6 \times 11}{33 \times 24}$

c, $\frac{21 \times 45}{9 \times 7 \times 5 \times 3}$

C. Hướng dẫn giải bài tập về rút gọn phân số

I. Bài tập trắc nghiệm

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5
C	C	D	A	D

II. Bài tập tự luận

Bài 1:

a,

$$\frac{6}{9} = \frac{6:3}{9:3} = \frac{2}{3}; \frac{6}{24} = \frac{6:6}{24:6} = \frac{1}{4}$$
$$\frac{48}{96} = \frac{48:48}{96:48} = \frac{1}{2}; \frac{42}{98} = \frac{42:14}{98:14} = \frac{3}{7}$$

b,

$$\frac{24}{36} = \frac{24:12}{36:12} = \frac{2}{3}; \frac{18}{30} = \frac{18:6}{30:6} = \frac{3}{5}$$
$$\frac{15}{120} = \frac{15:15}{120:15} = \frac{1}{8}; \frac{80}{240} = \frac{80:80}{240:80} = \frac{1}{3}$$

c,

$$\frac{5}{25} = \frac{5:5}{25:5} = \frac{1}{5}; \frac{75}{100} = \frac{75:25}{100:25} = \frac{3}{4}$$
$$\frac{64}{720} = \frac{64:16}{720:16} = \frac{4}{45}; \frac{16}{1000} = \frac{16:8}{1000:8} = \frac{2}{125}$$

Bài 2: Các phân số tối giản cần tìm là: $\frac{2}{5}; \frac{7}{12}; \frac{49}{50}$

Bài 3:

b, $\frac{2 \times 6 \times 11}{33 \times 24} = \frac{2 \times 6 \times 11}{11 \times 3 \times 6 \times 4} = \frac{2}{12} = \frac{1}{6}$

c, $\frac{21 \times 45}{9 \times 7 \times 5 \times 3} = \frac{7 \times 3 \times 9 \times 5}{7 \times 3 \times 9 \times 5} = 1$

Tải thêm tài liệu tại:

<https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-4>